

Bản án số: 32/2026/HS-ST
Ngày 15-4-2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lành Thị Vệ.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Huệ;

Ông Lê Minh Tuấn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vương Thị Choi - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 5 - Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Phương Thị Tiệp - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 4 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5 - Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 14/2026/TLST-HS ngày 12 tháng 02 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2026/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 3 năm 2026 và Quyết định hoãn phiên tòa số 05/2026/HSST-QĐ, ngày 26 tháng 3 năm 2026 đối với các bị cáo:

1. Nông Thị M, sinh ngày 22 tháng 7 năm 1983, tại xã C, tỉnh Lạng Sơn; số căn cước công dân: 020183006013; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn H, xã C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn 11/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nông Quang T, sinh năm 1958 và bà Lê Thị H, sinh năm 1959; chồng: Không có; con có 02 con; tiền án: Tại bản án hình sự phúc thẩm số 70/2017/HSPT, ngày 05/12/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xử phạt bị cáo 06 tháng tù về tội Đánh bạc (bị cáo chưa chấp hành, chưa được xóa án tích); tiền sự: Không có; nhân thân: Tại bản án số 80/2007/HSST, ngày 14/9/2007 của Tòa án nhân dân thị xã Sơn Tây, tỉnh Hà Tây xử phạt bị cáo 24 tháng tù cho hưởng án treo về tội Đánh bạc (đã được xóa án tích). Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại phân trại tạm giam L, tỉnh Lạng Sơn từ ngày 19/11/2025 đến nay; có mặt.

2. Hoàng Văn K, sinh ngày 11 tháng 6 năm 1986, tại xã T, tỉnh Lạng Sơn; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Ô, xã T, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn 4/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn T1, sinh năm 1963 và bà Nông Thị T2, sinh năm 1963; vợ con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị kết án, chưa bị xử phạt hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị cáo bỏ trốn và bị truy

nã theo Quyết định số 09, ngày 23/7/2018 của Công an huyện L, tỉnh Lạng Sơn đến nay chưa có kết quả; vắng mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Văn K:* Ông Mai Xuân T3 – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh L; có mặt.

- Người làm chứng:

+ Ông Hoàng Văn L, sinh năm 1970; vắng mặt.

+ Ông Lý Văn N, sinh năm 1958; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 00 phút, ngày 12/3/2018 Dương Hải N1, sinh năm 1968, trú tại thôn K, xã L, tỉnh Lạng Sơn; Lý Văn N, sinh năm 1958, trú tại thôn K, xã L, tỉnh Lạng Sơn và Lâm Xuân H1, sinh năm 1992, trú tại thôn T, xã T, tỉnh Lạng Sơn cùng bàn bạc, thống nhất tổ chức đánh bạc tại K, đường lên đỉnh núi M thuộc thôn K, xã M, tỉnh Lạng Sơn và phân công Lâm Xuân H1 làm nhiệm vụ trông đường. Sau đó Dương Hải N1 bảo Lâm Xuân H1 đi lấy các công cụ đánh bạc gồm bát sứ, đĩa sứ, dao, bát, bảng vị làm bằng bìa cát tông ở trong nhà Dương Hải N1 đã được chuẩn bị từ trước để vào trong một chiếc túi. Còn Lý Văn N điều khiển xe mô tô đi lên trước và ở quán nước tại K, đường lên đỉnh núi M đối diện đường rẽ vào địa điểm đánh bạc để hướng dẫn, chỉ đường cho những người lên tham gia đánh bạc. Đến khoảng 13 giờ 00 phút cùng ngày, Lâm Xuân H1 chờ Dương Hải N1 đến bãi đất để xe, Dương Hải N1 lấy túi đựng dụng cụ đi bộ lên địa điểm đánh bạc, Lâm Xuân H1 đứng lại ở đó để trông xe, chỉ đường cho người tham gia đánh bạc vào xới bạc và trông đường. Sau đó có Nông Văn V, trú tại thôn H, xã T, tỉnh Lạng Sơn điều khiển xe mô tô đến, do chưa có dụng cụ để đánh bạc nên Nông Văn V cắt 04 quân làm bằng cây tre rồi chờ mọi người đến tham gia đánh bạc. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày thì có 29 người cùng tham gia đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức “Xóc đĩa”, gồm: Nông Văn H2, Đặng Thị Mỹ H3, Nguyễn Thị Thu H4, Lâm Thị Q, Phạm Thị H5, Hoàng Bích L1, Nông Thị M, Đinh Văn V1, Phạm Thị H6, Lý Văn N, Tạ Văn T4, Vi Văn C, Hoàng Văn T5, Nông Văn V, Trịnh Văn H7, Hà Văn N2, Lý Văn D, Hoàng Văn T6, Hoàng Văn L, Nông Văn M1, Vi Văn Q1, Đàm Văn T7, Hoàng Thị L2, Hà Văn T8, Hoàng Văn K, Hoàng Văn T9, Trương Văn B, Nguyễn Thị T10, Phạm Thế H8.

Quá trình đánh bạc những người tham gia đánh bạc nộp tiền hồ (tiền phí đánh bạc) cho Dương Hải N1 là 13 người, gồm: Nông Văn H2, Tạ Văn T4, Vi Văn C, Hoàng Văn T5, Hà Văn N2, Lý Văn D, Hoàng Văn T6, Hoàng Văn K, Hoàng Văn T11, Phạm Thế H8, Hoàng Thị L2, Nông Văn V, Phạm Thị H6 với tổng số tiền là 1.080.000 đồng. Khi bắt đầu đánh bạc Phạm Thế H8 là người cầm cái, Nông Văn V cầm bảng vị, Dương Hải N1 làm “hồ li” (là người giúp người cầm cái chia và thu tiền sau mỗi ván chơi), sau đó đến Đinh Văn V1 cầm cái thay

Phạm Thế H8, Đinh Văn V1 thua hết tiền thì Phạm Thế H8 tiếp tục cầm cái. Đến khoảng 16 giờ 00 phút cùng ngày thì bị Công an huyện L phát hiện bắt quả tang giữ được 07 người, gồm: Nông Văn H2, Đặng Thị Mỹ H3, Nguyễn Thị Thu H4, Lâm Thị Q, Phạm Thị H5, Hoàng Bích L1, Nguyễn Thị Lan H9 và toàn bộ các vật dụng dùng để đánh bạc, còn 24 người bỏ chạy gồm: Nông Thị M, Đinh Văn V1, Phạm Thị H6, Lý Văn N, Tạ Văn T4, Vi Văn C, Hoàng Văn T5, Nông Văn V, Trịnh Văn H7, Hà Văn N2, Lý Văn D, Hoàng Văn T6, Hoàng Văn L, Nông Văn M1, Vi Văn Q1, Đàm Văn T7, Hoàng Thị L2, Hà Văn T8, Hoàng Văn K, Hoàng Văn T11, Trương Văn B, Nguyễn Thị T10, Phạm Thế H8, Dương Hải N1. Căn cứ tài liệu thu thập được, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L, tỉnh Lạng Sơn ra quyết định khởi tố vụ án Tổ chức đánh bạc và Đánh bạc, quy định tại khoản 1 Điều 322 và khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Khởi tố 02 đối tượng về tội Tổ chức đánh bạc và 27 đối tượng về tội Đánh bạc trong đó có Nông Thị M và Hoàng Văn K. Quá trình điều tra đã xác định tổng số tiền các bị cáo đã sử dụng để đánh bạc là 13.262.000 đồng. Tại bản án số 66/2018/HS-ST ngày 28/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đã kết án đối với 26 bị cáo, bản án đã có hiệu lực pháp luật.

Quá trình điều tra Hoàng Văn K, Nông Thị M và Vi Văn Q1 bỏ trốn khỏi địa phương nên Cơ quan điều tra đã ra Quyết định truy nã. Ngày 10/5/2019, Vi Văn Q1 đã ra đầu thú tại Công an huyện L và đã bị xét xử theo bản án số 38/2019/HS-ST ngày 29/7/2019 của Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn. Ngày 19/11/2025, Nông Thị M bị Phòng C2 Công an tỉnh L bắt theo Quyết định truy nã số 05, ngày 27/4/2018 của Cơ quan Cảnh sát điều tra. Đối với Hoàng Văn K hiện nay vẫn đang bỏ trốn nên không xác định được Hoàng Văn K đang ở đâu.

Đối với Nông Thị M quá trình điều tra đã xác định được như sau: Khoảng đầu giờ chiều ngày 12/3/2018, Nông Thị Minh ngủ dậy ở phòng trọ tại thành phố L nhưng không thấy bạn trai là Vi Văn Q1, sinh năm 1988, nơi thường trú thôn Bản Hả, xã T, tỉnh Lạng Sơn là người sống cùng Nông Thị M như vợ chồng, Nông Thị M kiểm tra sổ tiền tiết kiệm nhưng thấy không còn tiền. Sau đó Nông Thị M gọi điện thoại hỏi Vi Văn Q1 đang ở đâu thì Vi Văn Q1 nói đang đánh bạc tại thôn K, xã M, tỉnh Lạng Sơn. Sau đó Nông Thị M một mình đón xe buýt vào đến ngã ba đường lên núi M rồi đi nhờ xe mô tô của người dân lên thôn K, xã M. Khi đến điểm đánh bạc thì gặp Vi Văn Q1, Nông Thị M có hỏi sổ tiền tiết kiệm ở đâu thì Vi Văn Q1 nói đã cầm theo và để trong người khi nào đánh bạc sẽ sử dụng để đánh bạc. Tại nơi đánh bạc Nông Thị Minh đứng ngay phía sau Vi Văn Q1, khi thấy Vi Văn Q1 đặt tiền ăn một ván bạc (ăn bên chẵn) thì Vi Văn Q1 không ăn hết mặt chẵn lúc đó còn có 600.000 đồng, Nông Thị M cầm từ tay Vi Văn Q1 số tiền 600.000 đồng đánh xuống mặt chẵn mà Vi Văn Q1 chưa ăn hết, khi mở bát lên thì ván bạc đó Nông Thị M và Vi Văn Q1 bị thua. Sau đó Nông Thị Minh cãi nhau với Vi Văn Q1 nên Nông Thị M2 bỏ đi về trước, mấy ngày sau biết thông tin lúc mọi người đang đánh bạc bị Công an huyện L bắt quả tang. Sau đó Nông Thị M đã bỏ trốn đi theo đường mòn tại khu vực Cửa khẩu C - L sang Trung Quốc làm thuê, đến ngày 19/11/2025 thì bị bắt theo quyết định truy nã.

Đối với Hoàng Văn K, quá trình điều tra xác định được như sau: Khoảng 12 giờ

00 phút, ngày 12/3/2018 Hoàng Văn K nảy sinh ý định đánh bạc nên đã điện thoại cho Lý Văn N là người thường tổ chức đánh bạc hỏi hôm nay đánh bạc ở đâu, Lý Văn N trả lời chưa biết tý nữa sẽ thông báo sau. Đến khoảng 13 giờ 00 phút cùng ngày Lý Văn N thông báo cho Hoàng Văn K là địa điểm đánh bạc ở Km9 đường lên đỉnh núi M, Hoàng Văn K bảo cho đi cùng nhưng không được. Sau đó, Lý Văn N có gửi số điện thoại của Hoàng Văn L để Hoàng Văn K điện thoại cho Hoàng Văn L để xin đi cùng. Sau đó Hoàng Văn L đi xe mô tô chở Hoàng Văn K ngồi sau đi đến Km9 rẽ vào đoạn đường đất bên tay trái, đi một đoạn thì được Lâm Xuân H1 là người trông đường chỉ dẫn vào điểm đánh bạc. Khi đến điểm đánh bạc thì thấy Lý Văn N đang cắt quân cái và Dương Hải N1 là người chuẩn bị các công cụ để đánh bạc, sau khi chuẩn bị xong thì mọi người bắt đầu đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa thắng thua bằng tiền. Hoàng Văn K mang theo số tiền là 650.000 đồng, tham gia đánh bạc nhiều ván, có ván thắng ván thua, mỗi ván đặt cược từ 100.000 đồng đến 150.000 đồng, tham gia đánh bạc cùng nhiều người. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày thì bị lực lượng Công an huyện L bắt quả tang, Hoàng Văn K đã bỏ chạy cùng nhiều người khác. Khi bỏ chạy khỏi nơi đánh bạc Hoàng Văn K có đếm lại tiền thì trong người còn 80.000 đồng. Quá trình xác minh làm rõ vụ án, Hoàng Văn K vẫn có mặt làm việc khi được cơ quan Công an triệu tập làm việc đến ngày 30/3/2018, sau đó đã bỏ trốn, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định truy nã số 09, ngày 23/7/2018 đối với Hoàng Văn K đến nay chưa bắt được.

Hình thức đánh bạc của vụ án là sử dụng 01 bát sứ, 01 đĩa sứ đựng 04 quân vị được làm bằng tre có 02 mặt sáng - tối khác nhau, trong mỗi ván bạc người cầm cái xóc đĩa sẽ cầm bát đĩa xóc quân vị lên để người chơi đặt tiền cược theo 02 cửa chẵn - lẻ, người chơi cũng có thể đặt tiền cược theo "bằng vị". Việc xác định thắng tiền hay thua tiền dựa vào kết quả số quân vị cùng màu là chẵn hay lẻ, tỷ lệ thắng thua là 1:1 hoặc nếu đặt cược theo "bằng vị" thì phải trùng khớp kết quả giữa các quân vị và ô đặt cược trên "bằng vị", tỷ lệ thắng thua 03 mặt sáng hoặc 03 mặt tối là 1:3, 2:7; tỷ lệ thắng thua 04 mặt sáng hoặc 04 mặt tối là 1:10 không quy định mức tiền đặt cược.

Tại bản cáo trạng số 30/CT-VKSKV5, ngày 10/02/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Lạng Sơn đã truy tố các bị cáo Nông Thị M, Hoàng Văn K về tội Đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Nông Thị M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Lạng Sơn trong phần tranh luận vẫn giữ nguyên quyết định đã truy tố đối với các bị cáo và sau khi đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Đề nghị tuyên bố các bị cáo Nông Thị M và Hoàng Văn K phạm tội Đánh bạc.

Về hình phạt chính: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2

Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 58; khoản 2 Điều 56 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nông Thị M xử phạt bị cáo Nông Thị M từ 08 (tám) tháng đến 10 (mười) tháng tù. Tổng hợp hình phạt với bản án hình sự phúc thẩm số 70/2017/HSPT, ngày 05/12/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn và trừ đi thời gian đã tạm giữ, tạm giam trong bản án 70/2017/HSPT, ngày 05/12/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn. Thời hạn tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam trong vụ án này. Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Hoàng Văn K xử phạt bị cáo Hoàng Văn K từ 07 (bảy) tháng đến 09 (chín) tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với các bị cáo Nông Thị M, Hoàng Văn K do không có tài sản để đảm bảo thi hành án.

Về biện pháp tư pháp: Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự, đề nghị truy thu số tiền 80.000 đồng đối với bị cáo Hoàng Văn K đã sử dụng vào mục đích đánh bạc để sung Ngân sách Nhà nước.

Về án phí: Buộc các bị cáo Nông Thị M, Hoàng Văn K phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Văn K trình bày ý kiến bào chữa như sau: Bị cáo Hoàng Văn K bị truy nã không có kết quả nên việc xét xử vắng mặt bị cáo là đúng theo quy định tại Thông tư liên tịch số 05/2025/TLLT-BCA-BQP-VKSNDTC-TANDTC, ngày 01/7/2025 quy định về phối hợp giữa các cơ quan tiến hành tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử vắng mặt bị can, bị cáo. Người bào chữa nhất trí với quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Lạng Sơn về hành vi phạm tội của bị cáo, về nhân thân, tình tiết tăng nặng, và biện pháp tư pháp mà Viện kiểm sát đã đề nghị. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, ngoài các tình tiết mà đại diện Viện kiểm sát đã đưa ra, đề nghị bổ sung thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự vì bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội tại cơ quan điều tra trước khi bỏ trốn. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế khó khăn nên nhận thức pháp luật còn có phần hạn chế. Do đó, đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo mức thấp nhất khung hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị. Về án phí, đề nghị miễn án phí cho bị cáo.

Ý kiến tranh luận của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Lạng Sơn cho rằng đối với đề nghị của người bào chữa về việc áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự là không phù hợp, mặc dù bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội tuy nhiên, khi bị khởi tố bị cáo đã bỏ trốn điều đó thể hiện bị cáo không tự giác, thiếu trách nhiệm và không thành khẩn với hành vi mình gây ra. Về án phí, mặc dù bị cáo thuộc đối tượng được miễn án phí nhưng do bị cáo không có mặt tại phiên toà, không có đơn xin miễn án nên không có căn cứ miễn án phí cho bị cáo.

Bị cáo Nông Thị M không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng, bị cáo Nông Thị M thừa nhận hành vi của bản thân là sai, vi phạm pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về nuôi con và phụng dưỡng bố mẹ già yếu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa vắng mặt bị cáo Hoàng Văn K. Quá trình điều tra, xác minh đã làm rõ sau khi sự việc xảy ra ngày 30/3/2018 Hoàng Văn K đã có mặt tại Cơ quan Công an để làm việc và thừa nhận toàn bộ hành vi đánh bạc mà bị cáo đã thực hiện nhưng sau đó đã bỏ trốn khỏi địa phương. Cơ quan Điều tra đã ra Quyết định truy nã số 09, ngày 23/7/2018 nhưng đến nay không có kết quả. Hành vi đánh bạc của bị cáo đã được làm rõ trong quá trình điều tra, việc bị cáo bỏ trốn không có mặt tham gia tố tụng tại phiên tòa không ảnh hưởng đến việc xét xử. Hội đồng xét xử căn cứ theo điểm a khoản 2 Điều 290 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Thông tư liên tịch số 05/2025/TLLT-BCA-BQP-VKSNDTC-TANDTC, ngày 01/7/2025 quy định về phối hợp giữa các cơ quan tiến hành tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử vắng mặt bị can, bị cáo tiến hành xét xử vắng mặt bị cáo Hoàng Văn K. Đối với những người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai trong quá trình điều tra nên việc xét xử vắng mặt vẫn đảm bảo theo quy định của pháp luật.

[3] Lời khai của bị cáo Nông Thị M tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra; lời khai nhận hành vi tham gia đánh bạc của bị cáo Hoàng Văn K tại Biên bản lấy lời khai ngày 30/3/2018 phù hợp với lời khai của những người làm chứng. Đồng thời lời khai của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ và các chứng cứ, tài liệu khác của vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó có đủ căn cứ xác định: Khoảng 14 giờ ngày 12/3/2018 tại khu vực Khu Ô, xã M, tỉnh Lạng Sơn bị cáo Nông Thị M và Hoàng Văn K đã tham gia đánh bạc dưới hình thức xóc đĩa được thua bằng tiền cùng với 27 người khác với tổng số tiền là 13.262.000 đồng. Những người tham gia đánh bạc cùng với bị cáo Nông Thị M và Hoàng Văn K vào ngày 12/3/2018 đã bị xử lý theo Bản án số 66/2018/HS-ST, ngày 28/11/2018 và bản án số 38/2019/HS-ST, ngày 29/7/2019 của Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn. Các bị cáo Nông Thị M, Hoàng Văn K sau khi thực hiện hành vi phạm tội đã bỏ trốn khỏi địa phương. Bị cáo Nông Thị M bị truy nã theo

Quyết định số 05, ngày 27/4/2018 của Công an huyện L, tỉnh Lạng Sơn, đến ngày 19/11/2025 thì đã bị bắt theo Biên bản bắt người đang bị truy nã. Bị cáo Hoàng Văn K bị truy nã theo Quyết định số 09, ngày 23/7/2018 của Công an huyện L, tỉnh Lạng Sơn đến nay chưa có kết quả. Như vậy, hành vi của các bị cáo Nông Thị M và Hoàng Văn K đã phạm tội Đánh bạc, tội danh và mức hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Lạng Sơn truy tố đối với các bị cáo là đúng người, đúng tội.

[4] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội thấy rằng hành vi của các bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, nếp sống văn minh, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương và có thể sẽ là nguyên nhân gây ra nhiều loại tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật khác. Các bị cáo đủ năng lực trách nhiệm hình sự và đều nhận thức được việc đánh bạc dưới hình thức xóc đĩa sát phạt nhau bằng tiền là vi phạm pháp luật nhưng với mục đích kiếm tiền bất hợp pháp cho bản thân nên các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Chính vì vậy, hành vi phạm tội của các bị cáo cần phải được xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[5] Đây là một vụ án hình sự mang tính chất đồng phạm giản đơn do nhiều bị cáo cùng cố ý thực hiện tội phạm, ngoài bị cáo Nông Thị M và Hoàng Văn K còn có 27 bị cáo đã bị xử lý trong các bản án khác đã có hiệu lực pháp luật. Các bị cáo Nông Thị M và Hoàng Văn K đều tham gia với vai trò là người thực hành, cùng phải chịu trách nhiệm hình sự chung đối với tổng số tiền đánh bạc bị thu giữ và chịu trách nhiệm riêng với số tiền các bị cáo khai sử dụng vào mục đích đánh bạc nhưng không lấy lời khai của các bị cáo về số tiền sử dụng đánh bạc làm căn cứ duy nhất để đánh giá vai trò của các bị cáo trong vụ án mà cần xem xét đánh giá về tính chất, mức độ hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của từng bị cáo để quyết định hình phạt phù hợp với từng bị cáo.

[6] Bị cáo Nông Thị M tham gia đánh bạc một ván với số tiền là 600.000 đồng, sau đó bị cáo thua tiền, đã tự ý dừng chơi và đi về nhà. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo có ông nội là Nông Văn Í được tặng thưởng huân chương Chiến sĩ vẻ vang hạng ba và huy chương hạng nhất nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Về tình tiết tăng nặng: Tại bản án hình sự phúc thẩm số 70/2017/HSPT, ngày 05/12/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xử phạt bị cáo 06 tháng tù về tội Đánh bạc, bị cáo chưa chấp hành bản án lại tiếp tục phạm tội, do đó hành vi của bị cáo trong vụ án này thuộc trường hợp tái phạm. Đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Về nhân thân, bị cáo đã 02 lần bị kết án, trong đó có 01 bản án đã được xóa án tích, 01 bản án chưa được xóa án tích nên xác định bị cáo là người có nhân thân xấu.

[7] Bị cáo Hoàng Văn K tham gia đánh bạc nhiều ván từ khi bắt đầu đến khi lực lượng chức năng phát hiện và sử dụng số tiền 650.000 đồng vào mục đích

đánh bạc. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về nhân thân, bị cáo chưa bị xử lý trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính và chưa bị xử lý kỷ luật nên xác định là người có nhân thân tốt.

[8] Từ những phân tích trên, xét thấy các bị cáo Nông Thị M, Hoàng Văn K mặc dù tham gia với vai trò là người thực hành và hành vi phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nhưng sau khi thực hiện hành vi đánh bạc các bị cáo đã bỏ trốn khỏi địa phương để trốn tránh trách nhiệm, điều đó thể hiện thái độ coi thường pháp luật, không ăn năn, hối cải về hành vi vi phạm mà mình đã thực hiện. Do đó cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung. Trong vụ án này thì bị cáo Hoàng Văn K tham gia với vai trò tích cực hơn bị cáo Nông Thị M nhưng bị cáo Nông Thị M đã bị kết án 02 lần về tội đánh bạc, trong đó có một bản án chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục phạm tội. Trên cơ sở đánh giá tổng thể về vai trò, nhân thân, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo cần áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo Nông Thị Minh C1 hơn bị cáo Hoàng Văn K. Ngoài ra bị cáo Nông Thị M trước khi thực hiện hành vi phạm tội đang được hoãn thi hành án đối với bản án số 70/2017/HSPT, ngày 05/12/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn. Do đó cần tổng hợp hình phạt của bản án này với hình phạt 06 (sáu) tháng tù của bản án số 70/2017/HSPT, ngày 05/12/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn để buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung và được trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/5/2017 đến ngày 19/6/2017 theo bản án số 70/2017/HSPT, ngày 05/12/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

[9] Về hình phạt bổ sung: Theo biên bản xác minh tại địa phương nơi các bị cáo sinh sống trước khi bỏ trốn thể hiện các bị cáo đều không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo vì không có khả năng thi hành án.

[10] Về vật chứng: Các vật chứng liên quan đến vụ việc đánh bạc ngày 12/3/2018 tại khu vực Khu Ổ, xã M, tỉnh Lạng Sơn gồm: 19.409.000 đồng; các công cụ sử dụng để đánh bạc; 09 điện thoại di động các loại; 16 xe mô tô các loại. Các vật chứng này đã được xử lý theo bản án số 66//2023/HS-ST, ngày 28/11/2023 của Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[11] Về biện pháp tư pháp: Khi bị cáo Hoàng Văn K bỏ trốn trong lúc lực lượng chức năng phát hiện, bắt quả tang thì đã mang theo số tiền 80.000 đồng trên người. Đây là số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc. Do đó cần truy thu đối với bị cáo Hoàng Văn K số tiền 80.000 đồng để sung ngân sách Nhà nước.

[12] Về án phí: Bị cáo Hoàng Văn K là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn thuộc đối tượng được miễn tuy nhiên bị cáo bỏ trốn không có mặt để thực hiện quyền yêu cầu miễn án phí nên Hội đồng xét xử không xem xét. Do đó, buộc các bị cáo Nông Thị M, Hoàng Văn K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[13] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5- Lạng Sơn về tội danh, mức hình phạt và các nội dung khác của vụ án là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây ra và các quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[14] Đối với đề nghị của người bào chữa về việc áp dụng tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo Hoàng Văn K, Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo Hoàng Văn K đã được cơ quan điều tra triệu tập lấy lời khai trước khi khởi tố bị cáo và đã thừa nhận toàn bộ hành vi đánh bạc. Nhưng sau đó bị cáo đã bỏ trốn khỏi địa phương thể hiện sự trốn tránh trách nhiệm, không ăn năn, cản trở hoạt động tố tụng nên không có căn cứ để áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Hoàng Văn K. Đối với các nội dung khác thì nội dung nào phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử thì được chấp nhận, nội dung nào không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử thì không được chấp nhận.

[15] Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 58; khoản 2 Điều 56 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nông Thị M.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Hoàng Văn K.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; điểm a khoản 2 Điều 290; Điều 293; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nông Thị M, Hoàng Văn K phạm tội Đánh bạc.

2. Về hình phạt:

2.1. Xử phạt bị cáo Nông Thị M 10 (mười) tháng tù. Tổng hợp với hình phạt 06 (sáu) tháng tù tại Bản án hình sự phúc thẩm số: 70/2017/HS-PT, ngày

05/12/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 01 (một) năm 04 (bốn) tháng tù. Được trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam trong bản án hình sự sơ thẩm số: 70/2017/HS-PT, ngày 05/12/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn là 01 (một) tháng 03 (ba) ngày. Bị cáo còn phải chấp hành hình phạt tù là 01 (một) năm 02 (hai) tháng 27 (hai mươi bảy) ngày. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ trong vụ án này (ngày 19/11/2025).

2.2. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn K 08 (tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi thi hành án.

3. Về án phí: Các bị cáo Nông Thị M, Hoàng Văn K mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

4. Về biện pháp tư pháp: Truy thu đối với bị cáo Hoàng Văn K số tiền 80.000đ (tám mươi nghìn đồng) để sung ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị cáo vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND khu vực 5 - Lạng Sơn;
- Phòng THADS khu vực 5 - Lạng Sơn;
- Phòng PV06 Công an tỉnh Lạng Sơn;
- CQTHAHS Công an tỉnh Lạng Sơn;
- CQCSĐT công an tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo; Người bào chữa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lành Thị Vệ